STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp khóa học	Số tiền phải nộp	Ghi chú
1	13020768	Hirimuthugodage Tharindu	06/10/1988	QH-2013-I/CQ-Đ-A	8.615.000	Thu theo niên chế (do đã hết thời gian đào tạo chuẩn)
2	17020190	Sụ phít Phôm ma chăn	14/08/1990	QH-2017-I/CQ-IE4	8.615.000	Thu theo niên chế